

Số: /KH-SKHCN

Hung Yên, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội tỉnh Hưng Yên” năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 16/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc Tổ chức phát động các phong trào thi đua chuyên đề, theo đợt năm 2023.

Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng và ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Hưng Yên” năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đẩy mạnh phong trào thi đua, động viên, cổ vũ công chức, viên chức, công nhân, người lao động, sinh viên, học sinh và mọi tầng lớp nhân dân tích cực thi đua nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và giai đoạn 2021-2025; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2023 và các năm tiếp theo.

b) Tạo không khí thi đua sôi nổi trong nghiên cứu khoa học, sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, qua đó, phát hiện, lựa chọn và đề nghị xét duyệt, công nhận và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có sáng kiến, giải pháp tiêu biểu, có tính mới, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội cụ thể và có khả năng áp dụng, nhân rộng ra phạm vi toàn ngành, toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Triển khai Phong trào thi đua phải gắn với nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị. Phát huy sáng kiến, giải pháp quản lý, giải pháp công tác nhằm hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

b) Tổ chức phong trào thi đua đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, không phô trương, qua loa, hình thức phù hợp với đặc điểm của cơ quan, đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện phong trào thi đua, định kỳ sơ kết, tổng kết, kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước được cấp có thẩm quyền quyết định, ban hành và đưa vào áp dụng trong thực tiễn tại tỉnh Hưng Yên

a) Sáng kiến, giải pháp trong việc cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, cơ quan chuyên môn cấp trên... phù hợp với điều kiện thực tiễn tại cơ quan, đơn vị và địa phương.

b) Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích đổi mới cơ chế chính sách, pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật, mô hình, quy trình quản lý, điều hành.... do ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đề xuất được đưa vào áp dụng nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao.

2. Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích, ứng dụng KH&CN... phục vụ công tác cải cách hành chính nhà nước

a) Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích xây dựng thể chế, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, nhân sự, đào tạo, bồi dưỡng... trong hoạt động công vụ.

b) Cải cách thủ tục hành chính: đơn giản hóa; số hóa kết quả giải quyết...

c) Nâng cao các chỉ số Par Index; PCI, SIPAS, PAPI, DDCI...

d) Chuyển đổi số; xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số...

3. Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích nhằm ứng dụng tiến bộ KH&CN vào thực hiện công tác chuyên môn của ngành, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Sản phẩm hữu hình: dạng vật thể, dạng chất, vật liệu sinh học, cây trồng, vật nuôi...; giải pháp, quy trình kỹ thuật, mô hình quản lý, vận hành, điều hành công việc...

b) Sản phẩm vô hình: Quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả.

c) Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích trong nâng cao năng suất, hiệu suất lao động, nâng cao chất lượng, đa dạng mẫu mã sản phẩm; giảm giá thành sản phẩm.

4. Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích khác phù hợp với mục đích của phong trào thi đua

a) Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được cấp thẩm quyền giao.

b) Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích khác được cấp thẩm quyền công nhận trong các phong trào thi đua khác, trong các cuộc thi (đạt giải trong các cuộc thi, hội thi sáng tạo kỹ thuật các cấp...).

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THI ĐUA

1. Phạm vi thi đua: trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Đối tượng thi đua: Tập thể, cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan Đảng, sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các trường đại học, cao đẳng, trung cấp; THPT, THCS; doanh nghiệp, cơ sở sản xuất... và nhân dân lao động trên địa bàn tỉnh.

3. Thời gian thi đua: Năm 2023.

IV. TIÊU CHÍ, HÌNH THỨC, SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí khen thưởng

Khen thưởng cho các tập thể, cá nhân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có thành tích tiêu biểu, đặc biệt xuất sắc trong đợt thi đua, trong phong trào thi đua và đạt một trong các tiêu chí sau:

a) Đối với tập thể: Xem xét, lựa chọn, đề nghị khen thưởng đối với tập thể có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích, phương pháp quản lý, mô hình quản lý, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao; đưa nhanh khoa học, ứng dụng công nghệ vào sản xuất: phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tạo ra sản phẩm thân thiện, vật liệu mới gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững; ứng dụng tiến bộ KH&CN phục vụ chuyển đổi số của tỉnh, của ngành; đổi mới phương pháp khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho người dân kết hợp từng bước nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần cho người dân địa phương.

b) Đối với cá nhân: Có thành tích xuất sắc trong việc tham mưu các cơ chế chính sách ứng dụng KH&CN, là chủ sở hữu, đồng sở hữu và tham gia vào quá trình sáng tạo ra sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích, phương pháp quản lý, mô hình quản lý mới... trong quản lý, điều hành; lao động, sản xuất, đời sống; chú trọng những cá nhân trực tiếp sáng tạo, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đổi mới ứng dụng KH&CN vào thực tiễn sản xuất, đời sống, mang lại hiệu quả và giá trị kinh tế cao.

2. Hình thức, số lượng khen thưởng

a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: số lượng không quá 10 tập thể, cá nhân.

b) Giấy khen của Giám đốc Sở KH&CN: số lượng không quá 5 tập thể và 10 cá nhân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung và nhiệm vụ tại Kế hoạch này, đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng của Sở; Cụm thi đua thuộc Sở; các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện Kế hoạch này và đoàn kết, hăng hái thi đua, phấn đấu hoàn thành tốt nội dung, tiêu chí thi đua đã đề ra.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 16/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên và nội dung kế hoạch này đến công chức, viên chức, công nhân, người lao động, sinh viên, học sinh và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

3. Giao Văn phòng Sở chủ trì, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện; lựa chọn, đề xuất khen thưởng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở KH&CN (qua Văn phòng Sở) để được hướng dẫn, điều chỉnh, giải quyết kịp thời./.

(Gửi kèm theo Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 16/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (thay b/c);
- Sở Nội vụ (để theo dõi);
- Sở Y tế. Trưởng khối thi đua VHXXH (để biết);
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương;
- Giám đốc Sở, các PGĐ Sở;
- Chánh Văn phòng Sở;
- Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở
- Công TTĐT Sở (để đăng tải)
- Lưu VT, VP^{XT}.

GIÁM ĐỐC

Trần Tùng Chuẩn